

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **333/2023/HS-ST**
Ngày 07/11/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Viết Thống và ông Nguyễn Lập Tiến.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 342/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Tạ Hồng Q** (Tên gọi khác: Cu); Sinh ngày 01 tháng 3 năm 2002, tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Số A Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Rửa xe; trình độ học vấn: 08/12; con ông Tạ Hồng P, sinh năm 1979 và con bà Phạm Đặng Hoài T, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án: Không;

Tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định số 817 ngày 06/9/2019 của Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “*giết người*”, đến nay chưa thi hành.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 30/9/2023 cho đến nay (*Có mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đặng Trung K - Sinh năm 1980. Địa chỉ: Số A L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Văn G - Sinh năm 1985. Địa chỉ: Số D N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số E A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Hẻm C N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Đức P1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số I Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Huỳnh Dương B, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số A A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Thế H1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số B B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10^h30' ngày 14 tháng 9 năm 2019, Nguyễn Đức P1 và Hồ Văn Anh T2 đang ngồi chơi tại Quảng trường 10/3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì T2 xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với một nam thanh niên (Chưa xác định được lai lịch). Sau đó, T2 và P1 bỏ đi về nhà.

Đến khoảng 13^h30' cùng ngày, có một người nam giới (Chưa xác định được lai lịch) gọi điện thoại cho T2 hỏi lý do đánh em của người này và thách thức hẹn hai bên đánh nhau tại đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì T2 đồng ý. T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Yaz, màu sơn xanh cùng P1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Yaz, màu sơn đen (Đều chưa xác định được đặc điểm, biển số) đi đến điểm hẹn. Khi đi trên đường T thì T2 và P1 gặp Huỳnh Dương B nên T2 nhờ B đứng ra giải quyết mâu thuẫn, đánh nhau thì B đồng ý. B điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Honda Sh Mode biển kiểm soát 47B2 – 269.88 đi đến điểm hẹn cùng T2 và P1. Khi đến ngã ba đường T giao với đường hẻm bê tông bên hông Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh Đ thì T2, P1, B dừng lại đứng nói chuyện, chờ nhóm bên kia đến để đánh nhau. Sau đó, P1 sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim thuê bao số 0919.373.647, màu vàng gọi rủ Châu Thanh T3, Nguyễn Thành L, Tạ Hồng Q;

còn T2 sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6 Plus gắn sim thuê bao số 0947.987.777, màu vàng gọi điện thoại rủ Nguyễn Thế H1 đến giúp đánh nhau thì tất cả đều đồng ý. T3 điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Wary, màu sơn nâu, biển kiểm soát 47P7 – 2463 đến nhà Nguyễn Văn T4 và rủ T4 đi đánh nhau thì T4 đồng ý đi cùng T3 đến điểm hẹn gặp T2 cùng đồng bọn.

Đến khoảng 15^h30' cùng ngày, L đi bộ, Q đi xe taxi (Chưa xác định được hãng, tài xế, biển số xe), H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu H2 (Chưa xác định được đặc điểm, biển số), lần lượt đến gặp T2 cùng đồng bọn để tham gia đánh nhau. Tại đây, sợ nhóm kia có hung khí nên T2 nói đồng bọn đi lấy dao, rựa để phòng khi đánh nhau thì Q điều khiển xe mô tô của P1 chở T3 đi đến nơi L cất giấu dao, rựa tại bụi cỏ bên đường hẻm vào nhà L để lấy dao, rựa. Khoảng 15 phút sau, Q chở T3 quay lại, cầm theo 01 con dao và khoảng 05 đến 06 cây rựa, dài khoảng 01 mét, có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại, để ở mương nước ven đường T, phòng khi xảy ra đánh nhau thì mỗi người tự chọn cho mình một cây dao, rựa để đánh nhau. Khoảng 16^h00' cùng ngày, sau khi nhận được tố giác về tội phạm từ quần chúng nhân dân cung cấp, các đồng chí Đặng Trung K, Nguyễn Văn G, Nguyễn Minh T1 đều là cán bộ Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi kiểm tra vụ việc, khi đến ngã ba đường hẻm bê tông giao với đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (lúc này đồng chí Gia mặc sắc phục Công an nhân dân còn các đồng chí K và T1 mặc thường phục) thì thấy nhóm của T2 tụ tập tại đây. Các đồng chí K, G yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân nhưng T2 cùng đồng bọn không chấp hành. Lúc này, T3, B, P1, T2 và H1 chạy vào phía trong đường hẻm bê tông để lấy xe mô tô tẩu thoát thì các đồng chí K, G, T1 chạy bộ đuổi theo, giữ được B. Nghi ngờ trong người B có cất giấu hung khí nên đồng chí K, G không chể, đề giữ B xuống nền đường, dùng còng số 8 khóa tay lại. Lợi dụng lúc này, T2 và P1 lấy được xe mô tô bỏ chạy đến đầu đường hẻm thì dừng lại, H1 lấy được xe mô tô của mình bỏ chạy thoát, còn xe mô tô 47P7 – 2463 của T3 không nổ máy được nên T3 bỏ xe lại và chạy bộ lên đầu đường hẻm bê tông. Khi nhìn thấy B bị đồng chí K, G khống chế thì T3 hét to “Anh B bị bắt rồi, cứu anh B, cứu anh B” nhằm mục đích lôi kéo, kích động đồng bọn giải vây cho B, rồi T3 cầm theo 02 cây rựa đưa cho T2 một cây rựa, T4 cầm mũ bảo hiểm, cùng nhau xông về phía các đồng chí K, G, T1 đang khống chế B, vừa chạy vừa hét to “Thả B ra, thả B ra”. Khi T2, T3 chạy đến cách các đồng chí K, T1, G khoảng 01 mét thì T3, T2 cầm rựa dơ lên cao chém về phía các đồng chí K, G để giải thoát cho B, T4 cầm nón bảo hiểm xông về phía các đồng chí K, G còn Q cầm rựa chạy theo đứng ở ngay phía sau hỗ trợ, giúp sức cho T3, T4 và T2. Lúc này, đồng chí T1 sử dụng bình xịt hơi cay xịt về phía T2, T3, T4 để ngăn cản nhưng T3, T2 tiếp tục cầm rựa dơ lên cao xông về phía các đồng chí K, T1, G còn T4 dùng nón bảo hiểm ném về phía các đồng

chí K, G, T1 nhưng không trúng ai. Thấy thái độ hung hăng, mạnh động của T2 cùng đồng bọn nên các đồng chí K, G, T1 thả B ra và chạy vào nhà dân. Lúc này, T3 cùng T4 chạy lên đầu hẻm Trần Quý C thì thấy P1 vừa đề nổ máy xe rồi cả hai lên xe mô tô của P1; Q điều khiển xe mô tô chở L còn T2 lên xe mô tô của người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau chạy theo hướng đường Y về trung tâm thành phố B.

Sau khi quay về trụ sở công phường các đồng chí K, G, T1 đã báo cáo toàn bộ sự việc lên cấp trên để giải quyết theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 339/CT-VKSTP-BMT, ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Tạ Hồng Q về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố; Bị cáo còn xác định tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi tự bảo vệ quyền lợi cho mình nên từ chối trợ giúp pháp lý Nhà nước; đối với số tiền nộp phạt 1.500.000đồng theo quyết định xử lý vi phạm hành chính năm 2019 bị cáo đã nhận nhưng chưa chấp hành.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Hồng Q phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Tạ Hồng Q mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và các nội dung khác: Đã được xử lý tại Bản án số 293/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, nên không đề cập xử lý.

Bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì

và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, nên vào ngày 14 tháng 9 năm 2019, tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, trong lúc các đồng chí Đặng Trung K, Nguyễn Văn G, Nguyễn Minh T1 là cán bộ Công an phường T, thành phố B đang không chế đối tượng Huỳnh Dương B để làm rõ vụ việc tụ tập đánh nhau, thì bị Hồ Văn Anh T2, Châu Thanh T3, Nguyễn Văn T4 và Tạ Hồng Q dùng hung khí là rựa, nón bảo hiểm xông vào đánh, chém nhằm cản trở các đồng chí K, G, T1 thực hiện công vụ.

Hành vi của Châu Thanh T3 (T), Nguyễn Văn T4 (T), Hồ Văn Anh T2 (T), Tạ Hồng Q (Cu) đều phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Tuy nhiên quá trình tố tụng bị cáo Q đã không chấp hành pháp luật nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố đối với Châu Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Hồ Văn Anh T2 và đã xét xử xong, đồng thời tách hành vi của bị cáo Q để truy tố xét xử sau. Ngày 03/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phục hồi vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo Tạ Hồng Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền sự chưa chấp hành để xem xét áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và cần xem xét tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế để xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 293/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[5] Nội dung khác: Đã được xử lý tại Bản án số 293/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk.

[6] Về phần dân sự: Không.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Tạ Hồng Q** (Cu) phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Về luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Tạ Hồng Q 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 293/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

4 Nội dung khác: Đã được xử lý tại Bản án số 293/2023/HSST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Tạ Hồng Q** phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH